

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

VẠN TỰ TỤC TẶNG KINH _ No.201 (Tr.876)

NGŨ ĐẠI NGƯƯU VƯƠNG VŨ BẢO ĐÀ LA NI NGHI QUÝ

Việt dịch : Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Sưu tập Phạn Chú : HUYỀN THANH

Bấy giờ Đức Như Lai ở nơi Đảnh Kim Cương trong cung điện Du Già Bí Mật cùng vi trấn số các Đại Chúng tuyên nói Pháp bí mật thâm sâu nhiệm màu.

Khi ấy trong Hội có một vị Bồ Tát Ma Ha Tát tên là **Hư Không Tạng Thần Thông Vương** từ chỗ ngồi đứng dậy , đảnh lễ chân Phật rồi bạch rắng :" Thế Tôn ! Con ở nơi quá khứ vô lượng kiếp cúng dường chư Phật, tu hành Giáo Pháp tối thượng bí mật là **Ngũ Đại Ngưu Vương Vũ Bảo Đà La Ni** . Đây là kho tàng của hết thảy chư Phật rất là bí mật vi diệu cát tường, vì chúng sinh trong đời Trước : Tại Gia, Xuất Gia bị nghèo cùng khổn khổ, các loài thiếu Phước không đủ các thứ cần cho đời sống, chỗ cầu nguyện không được vửa ý... muốn cho đầy đủ các điều cầu xin nên muốn nói Pháp này. Cúi mong Đức Thế Tôn thương xót cho phép con được nói"

Bấy giờ Đức Như Lai khen rắng :" Lành thay ! Tùy ý ông. Ta từng trong vô số kiếp về trước khi làm người phát Đại Thệ Nguyện Lực vì các chúng sanh trong biển Pháp Giới , cõi Ta Bà Thế Giới kiêu mạn ít Phước này mà nguyện làm Đại Thủ Ngưu Vương với chân bạc, sừng vàng , màu xanh lưu ly có đại thế lực vì hết thảy chúng sanh trong Pháp Giới tùy loại ứng hiện làm các việc nhiêu ích . Như hôm nay, ông phát nguyện lớn muốn nói **Vũ Bảo Đà La Ni** này tức là **Chư Phật Tối Bí Mật Ngưu Vương Bảo Án** lợi ích quần sanh, bí thuật sâu dày"

Khi đó Đại Sĩ Hư Không Thần Thông Vương Bồ Tát được Phật đồng ý nên đứng trước Như Lai mà nói Kệ là :

Con y chư Phật Tối Thượng Thừa
Bí Mật Du Già tên Vũ Bảo
Vì kẻ bạc phước (ở trong thời) Tượng, Mạt Pháp
Phật nói thành tựu Pháp sâu mầu
Nếu có chúng sanh không Phước Huệ
Các điều mong muốn không tùy Tâm
Do nghèo cùng tạo các điều ác
Đọa trong Tam Đồ không thể ra
Theo con đã nói Pháp Bí Mật
Tu học Vũ Bảo Đà La Ni
Thoát khỏi nghèo đói và khổ nạn
Trong Tâm cầu nguyện được đầy đủ
Con nguyện Đại Bi Hạnh rộng lớn

Một người hai đời không thành tựu

Con đọa vào trong tội hụt vọng (nói dối)

Không được Bổn Giác Xả Đại Bi

Nói Kệ này xong liền nói Chú Pháp : Hai tay Ngoại Phược, Thẳng 2 Phong (2 ngón trỏ) hợp nhau như hình báu.

Úm , phạ nhật ra, dát ra, sa ha

OM VAJRA TRÀH SVÀHÀ

Lại nói CĂN BẢN ĐÀ LA NI. Kim Cang Hợp Chuồng

Úm, bán dát bệ lệ ta ra nhẹ , dát ra, sa ha

OM PAÑCA PRETA RÀJA SVÀHÀ

Lại nói NGŨ ĐẠI NGƯU VƯƠNG CĂN BẢN TÂM ĂN CHÚ . Như Pháp Giới Ngưu Vương Ăn lúc trước, ngoại phược, dựng ngón giữa như cây kim

Úm, phạ nhật ra, vām, sa ha

OM VAJRA VAM SVÀHÀ

Lại KIM CANG NGƯU VƯƠNG ĂN CHÚ . Kim Cang Ngoại Phược, dựng thẳng Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa), giữa Tiến Lực (2 ngón trỏ) như cái chày ba chia

Úm, phạ nhật ra , hồng, sa ha

OM VAJRA HÙM SVÀHÀ

Lại BẢO QUANG NGƯU VƯƠNG ĂN.Kim Cang Ngoại Phược, dựng thẳng Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) Tiến Lực (2 ngón trỏ) như hình báu

Úm, phạ nhật ra, dát ra, sa ha

OM VAJRA TRÀH SVÀHÀ

Lại LIÊN HOA NGƯU VƯƠNG ĂN. Kim Cang Ngoại Phược, Tiến Lực (2 ngón trỏ) như hoa sen

Úm, phạ nhật ra, hật rị, sa ha

OM VAJRA HRÌH SVÀHÀ

Lại YẾT MA NGƯU VƯƠNG ĂN. Kim Cang Ngoại Phược. Dựng thẳng Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) hợp mặt ngón như cài chéo nhau. Dựng thẳng Giới Phương (2 ngón vô danh) Tiến Lực (2 ngón trỏ) các xa nhau

Úm, phạ nhật ra, ác, sa ha

OM VAJRA AH SVÀHÀ

Nếu muốn tu hành Pháp Tối Thượng này thì 3 Nghiệp phải thanh tịnh, gần gũi Đạo Sư nhận truyền Nghi Quỹ. Trước hết cần Quán Đǐng cùng ở nơi sơn gian (trong núi) chốn thanh tịnh hoặc trong chùa, Tịnh Thất . Tùy nơi ưa thích , tạo lập một Đàm vuông , lớn nhỏ tùy ý , đặt Tôn Tượng ở mặt Đàm.

PHÁP HỌA TUỢNG :

Thân màu vàng ròng, có 4 cánh tay, một mặt, đội mao Ngũ Ngưu Vương (5 Phật) . Đây là mao báu Ngũ Phật. Tay trái bưng mặt trời, tay phải bưng mặt trăng, một tay bên trái cầm trai châu Như Ý để ở tim, Tay phải tác Án Thi Vô Úy hơi cách xa tay cầm báu.

Người Trì Tụng hướng mặt về Đông đối trước Tượng trì tụng. Dùng các Thời Hoa (Hoa mùa)

tán rải trên Đàn, đốt hương, thắp đèn, cơm, thức ăn uống, trái cây... tùy sức bày biện để cúng dường. Mỗi khi vào Đạo Tràng, đối trước Tôn Tượng, cúi 5 vóc sát đất lạy hết thảy Phật và Thánh Chúng. Sám hối, Tùy Hỷ, Khuyến Thỉnh, Phát Nguyện xong sau đó ngồi Kiết Già hoặc Bán Già, thân ngay thẳng, chánh niệm, dùng hương xoa xoa bôi 2 tay, chắp tay trống giữa, tụng TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

Úm, vũ nhạt đệ, vi thuật đà nǎng nhị, sa ha
OM VI'SUDDHE VI'SODHANI ME SVÀHÀ

Lại PHẬT BỘ TÂM CHÂN NGÔN

Úm, nhĩ nǎng nhĩ ca, sa ha
OM JINA JIK SVÀHÀ

Lại LIÊN HOA BỘ TÂM CHÂN NGÔN

Úm, a rô lực ca, sa ha
OM AROLIK SVÀHÀ

Lại KIM CANG BỘ TÂM CHÂN NGÔN

Úm, phạ nhật ra, địa lực ca, sa ha
OM VAJRA DHRK SVÀHÀ

Hai tay kết Kim Cang Quyền. Quyền trái để ở hông trái, quyền phải ấn năm chõ : Trán, 2 vai, tim, cổ họng. Tụng Chân Ngôn:

Úm, bộ , nhập phoc la, hồng
OM BHUH JVALA HÙM

Lại THỈNH TRIỆU BỐN TÔN ẤN CHÚ

Hai tay Nội Phược, Duỗi ngón trỏ phải rồi hơi co lại như móc câu, Triệu 3 lần . Chân Ngôn là :

Úm, vãm, hồng, dát la, hật ri, ác, duệ hê hế, sa ha
OM VAM HÙM TRÀH HRÌH AH EHYEHI SVÀHÀ

Lại QUÂN TRÀ LỢI THÂN ẤN CHÚ :

Hai tay Nội Phược, dựng thẳng Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) sao cho đầu ngón chạm nhau, duỗi Tiến Lực (2 ngón trỏ) rồi co lại để ở lưng Nhẫn Nguyện (2 ngón giữa) sao cho không chạm vào như cái chày ba chia. Chân Ngôn là :

Úm, a mật lị đế, hồng, phấn tra, sa ha
OM AMRTE HÙM PHAT SVÀHÀ

Lại Hiến Ủ GIÀ THỦY ẤN :

Trên Đàn, hai bên đều có để vật đựng đồ, nước thơm dùng làm Ủ Già. Đầu tiên khi thỉnh Phật thì hiến bình bên phải. Khi Phụng Tống thì hiến bình bên trái. Hai tay bưng bình Ủ Già để nới trán, tụng Chân Ngôn tẩy rửa chân của Bốn Tôn

Úm, phạ nhật ra, na ca tra, hồng
OM VAJRA UDAKA THAH HÙM

Lại Hiến HOA TÒA ẤN :

Hai tay chắp lại trống lòng như hoa sen nở 8 cánh rồi để ở trán

Úm, ca ma la, sa ha

OM KAMALA SVÀHÀ

Lại PHỐ CÚNG DƯỜNG ĂN:

Hai tay chắp lại, Giới Phượng (2 ngón vô danh) cài chéo nhau bên ngoài. Tiến Lực (2 ngón trỏ) biến lại như hình báu liền thành.

Úm, nga nga năng, tam bà phạ , phạ nhật ra , hốc

OM GAGANA SAMBHAVA VAJRA HOH

Tưởng từ Ăn tuôn ra vô lượng các món cúng : Hương, hoa, đèn, nến, hương xoa, thức ăn uống, Phường phan báu, lọng, các thứ báu... dâng hiến Bổn Tôn và Thánh Chúng

Lại kết KIM CANG HỢP CHUỐNG ĂN, tụng ĐẠI NGƯU VƯƠNG BỒ TÁT KÊ :

Phạ nhật ra, ra đát năng, tát phạ nhật ra, ra tha, phạ nhật ra, ca xá , ma ha ma ni, ca xá nghiệt bà, phạ nhật ra trà , phạ nhật ra nghiệt bà. Năng mồ túy đô đế

VAJRARATNA _ SUVAJRA ARTHA _ VAJRA AKÀ'SA _ MAHÀ MANI _ AKÀ'SA GHARBHA _ VAJRATRÀ _ VAJRA GARBHA _ NAMO STUTE

Lại YẾT MA ĂN : Quyền trái để ở tim, Phong (ngón trỏ) Không (ngón cái) vịn nhau như hình báu. Tay phải tác Thí Nguyên. Quán tưởng thân ta đồng với Ngũ Đại Ngưu Vương Bồ Tát

Úm, vām, hōng, đát ra, hật rị, ác, mam, sa ha

OM _ VAM HÙM TRÀH HRÌH AH MÀM _ SVÀHÀ

Lại kết TAM MUỘI GIA ĂN :

Hai tay Ngoại Phược, Tiến Lực (2 Ngón trỏ) làn như hình báu, Dựng thẳng Thiên Trí (2 ngón cái) để nơi tim

Úm, phạ nhật ra, ra đát năng, hōng

OM VAJRA RATNA HÙM

Lại lấy Thủy Tinh Niệm Châu (Tràng hạt pha lê) để trong lòng bàn tay, đặt ở tim, tụng GIA TRÌ NIỆM CHÂU 3 biến

Úm, vĩ lô tả năng, ma ra, sa ha

OM VAIROCANA MALA SVÀHÀ

Sau lại phát nguyện cho ta và hết thảy Hữu Tình : Các điều mong cầu Thế Gian, do sức niệm tụng khiến mau thành tựu. Sau đó để xuống dưới tim , niệm tụng Chân Ngôn trong 7 ngày mãn 30 vạn biến thì Thánh Giả liền hiện ra trước mặt, tùy Tâm cầu xin đều được.

Nếu thường trì tụng mỗi ngày 3 Thời, mỗi Thời 1008 biến, mãn 100 vạn biến ắt hết thảy điều cầu nguyện đều thành tựu. Niệm tụng đủ số xong, để tràng hạt lên đầu cầu xin , sau đó để lại chỗ cũ.

_ Lại PHỤNG TỔNG BỐN TÔN ĂN CHÚ :

Hai tay Ngoại Phược, dựng thẳng 2 ngón cái, đầu ngón để hoa, tụng Chân Ngôn, tưởng đưa tiên Bổn Tôn

Úm, phạ nhật ra, đát năng lê

OM VAJRA RATNA MUH

_ Lại 3 Bộ Bị Giáp như trên

Ta y sức Như Lai già trì nói Pháp vi diệu trên hết. Nếu người ở trước Tượng không tin thì không được truyền. Trước tiên cần lựa Đệ Tử có Tâm trong sạch, có Trí Tuệ, tu 4 Vô Lượng, ham ưa Đại Thừa, cung kính Tam Bảo, có Tâm tế độ ... theo Thầy vào Đàn xong, được Quán Đản ban cho Pháp tu hành. Nếu phóng đăng, buông lung Pháp sâu màu này thì Kim Cang Tát Đảo sẽ trị phạt.

Phải hiểu dưỡng cha mẹ siêng năng, cung kính A Xà Lê , thành Tâm tin nhận trong Pháp này không khởi lòng nghi.

Được truyền thụ xong, sau đó chuyên tu thành Tâm thì mọi điều cầu nguyện, Bổn Tôn thương xót gia hộ Tất Địa hiện tiền đầy đủ. Nếu có kẻ đến xin, tùy Tâm mà cho không luyến tiếc. Đối với A Xà Lê dâng hiến của báu không tiếc thân mạng. Keo bẩn tham lam thì Pháp này không thành, không nên truyền cho kẻo vướng tội phỉ báng và bị đọa vào đường ác. Do Ấm Chú bí mật nên 6 Căn , Nghiệp Chuồng được thanh tịnh, Phước Trí đầy đủ, có Hạnh lớn ắt chứng Vô Thượng Đại Bồ Đề.

TỪ TRÍ Thượng Nhân cất dấu không cho lưu hành Pháp Bí Mật này. TỪ GIÁC Đại Sư sợ Pháp bị mất nên lưu truyền, cần giấu kín không nên để lộ ra, chỉ truyền cho kẻ có Căn Cơ.

Lấy từ trong Pháp **Nhu Ý Luân**

Văn Bảm năm thứ ba, tháng Giêng, ngày mồng ba. Chùa Bất Thoái, Bản của Chân Phòng, Đông Nam Viện Chủ ghi chép , xong không phải Bản ghi trên

KIM CANG LUÔNG LẠI TÂM (37, 22 ?)

2004

Webmaster:quangduc@tpg.com.au

Trở về Thư Mục Mật Tông

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gởi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au
Ghi rõ nguồn "Trang nhà Quảng Đức" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.